

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 31 tháng 10 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

(Căn cước công dân số 034091009ZZZ do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/3/2019).

- *Bị đơn*: Chị **Trần Thị M**, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Tầng Z, số Z, hẻm Z, ngõ Z, đường V, khu T3, thành phố T4, Đài Loan.

Địa chỉ khi nghỉ phép tại Việt Nam: xóm Z thôn N, xã N1, huyện T5, tỉnh Thái Bình.

(Giấy chứng minh nhân dân số 151813ZZZ do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 20/9/2005).

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022 là hoàn

toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Trần Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Lê Văn H và chị Trần Thị M có 01 con chung là Lê Khắc T6, sinh ngày 17/10/2012, do anh H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, anh H chị M thỏa thuận anh H trực tiếp nuôi dưỡng con T6, chị M cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con T6 đủ 18 tuổi.

Chị M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh H, chị M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Về quan hệ tài sản:* Anh H, chị M thống nhất anh chị không có tài sản chung, không có nghĩa vụ về tài sản với cá nhân, tổ chức nào nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Lê Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Trả lại anh Lê Văn H 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình (Biên lai thu số 0005493 ngày 18/10/2022).

Chị M phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hành chính tư pháp./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Bình